

Số: 423.../TB-ĐHDL

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2023

THÔNG BÁO

**Về việc niêm yết công khai danh sách nâng bậc lương trước thời hạn
do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với viên chức năm 2023**

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Quyết định số 1808/QĐ-BCT ngày 24/12/2020 của Bộ Công Thương về việc ban hành Quy chế nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức, viên chức và người lao động; Quyết định số 1218/QĐ-ĐHDL ngày 08/8/2022 của Trường Đại học Điện lực về việc ban hành Quy chế nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung và nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức và người lao động của Trường Đại học Điện lực;

Căn cứ Biên bản số 2400/BB-ĐHDL ngày 26/12/2022 của Trường Đại học Điện lực về việc xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ cho viên chức và người lao động năm 2023.

Trường Đại học Điện lực thông báo niêm yết công khai danh sách 11 viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm 2023 (Có danh sách kèm theo) trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày 30/01/2023 đến hết ngày 03/02/2023.

Mọi phản ánh, kiến nghị gửi về Nhà trường qua Phòng Tổ chức Cán bộ (đồng chí Nguyễn Thị Hằng) trước 17h00 ngày **03/02/2023**. Nếu quá thời hạn nêu trên không có phản ánh, kiến nghị thì Trường Đại học Điện lực quyết định nâng

bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với viên chức theo quy định.

Đề nghị các Trưởng đơn vị phổ biến tới toàn thể viên chức và người lao động của đơn vị mình được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị trong Trường;
- HĐT, các PHT (để biết);
- CĐ Trường, Đoàn TN;
- BBT Website (để đăng web);
- Lưu: VT, TCCB, Hạng NT (01).

Q. HIỆU TRƯỞNG

Đinh Văn Châu

NG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
ĐIỆN LỰC

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC

DANH SÁCH VIÊN CHỨC ĐỦ TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN NÂNG LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC
TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2023

(Kèm theo Thông báo số 133/TB-ĐHDL ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Trường Đại học Điện lực)

TT	Họ và tên	Đơn vị	Chức vụ/ chức danh	Mã CDNN	Lương hiện hưởng				Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức (trong thời gian giữ bậc lương hiện tại)	Vi phạm kỷ luật (trong thời gian giữ bậc lương hiện tại)	Số tháng được nâng bậc lương trước thời hạn	Kết quả nâng bậc lương trước thời hạn			Hội đồng kết luận
					Thời điểm nâng lương	Bậc	Hệ số					Thời gian hưởng mới	Bậc	Hệ số	
1	Vũ Thị Thu Nga	KTD	Trưởng BM/Giảng viên	V.07.01.03	12/01/2020	7/9	4,32	- CSTĐ CS năm học 2017-2018 - CSTĐ CS năm học 2018-2019 - CSTĐ CS năm học 2019-2020 - CSTĐ CS năm học 2020-2021 - Bằng khen Công đoàn Bộ Công Thương năm 2022	Năm 2020: HTXSNV Năm 2021: HTXSNV Năm 2022: HTXSNV	Không	09 tháng	12/04/2022	8/9	4,65	Đủ tiêu chuẩn, điều kiện
2	Bùi Xuân Kiên	KHTN	Phó trưởng khoa/Giảng viên chính	V.07.01.02	01/12/2020	1/8	4,40	- CSTĐ CS năm học 2017-2018 - CSTĐ CS năm học 2018-2019 - CSTĐ CS năm học 2019-2020	Năm 2020: HTTNV Năm 2021: HTTNV Năm 2022: HTTNV	Không	09 tháng	12/04/2022	2/8	4,74	Đủ tiêu chuẩn, điều kiện
3	Nguyễn Thị Thùy	ĐTVT	Phó trưởng khoa/Giảng viên chính	V.07.01.02	01/03/2020	4/8	5,42	- CSTĐ CS năm học 2017-2018 - CSTĐ CS năm học 2018-2019 - Bằng khen của Bộ Công Thương năm học 2017-2018	Năm 2020: HTTNV Năm 2021: HTTNV Năm 2022: HTTNV	Không	09 tháng	01/06/2022	5/8	5,76	Đủ tiêu chuẩn, điều kiện
4	Trần Thanh Sơn	KTD	Trưởng khoa/Giảng viên	V.07.01.03	01/8/2020	6/9	3,99	- CSTĐ CS năm học 2017-2018 - CSTĐ CS năm học 2018-2019	Năm 2020: HTXSNV Năm 2021: HTXSNV Năm 2022: HTNV	Không	09 tháng	01/11/2022	7/9	4,32	Đủ tiêu chuẩn, điều kiện
5	Nguyễn Đăng Toàn	CNNL	Trưởng khoa/Giảng viên	V.07.01.03	01/10/2020	8/9	4,65	- CSTĐ CS năm học 2019-2020 - CSTĐ CS năm học 2020-2021	Năm 2020: HTTNV Năm 2021: HTTNV Năm 2022: HTTNV	Không	09 tháng	01/01/2023	9/9	4,98	Đủ tiêu chuẩn, điều kiện
6	Trịnh Văn Toàn	ĐT	Giảng viên	V.07.01.03	01/12/2020	6/9	3,99	- CSTĐ CS năm học 2017-2018 - CSTĐ CS năm học 2018-2019 - CSTĐ CS năm học 2019-2020 - CSTĐ CS năm học 2020-2021 - CSTĐ CS năm học 2021-2022	Năm 2020: HTXSNV Năm 2021: HTXSNV Năm 2022: HTTNV	Không	09 tháng	01/03/2023	7/9	4,32	Đủ tiêu chuẩn, điều kiện
7	Ngô Thị Tuyết Thanh	KHCT	Giảng viên	V.07.01.03	01/02/2021	5/9	3,66	- CSTĐ CS năm học 2018-2019 - CSTĐ CS năm học 2019-2020	Năm 2020: HTTNV Năm 2021: HTTNV Năm 2022: HTTNV	Không	09 tháng	01/05/2023	6/9	3,99	Đủ tiêu chuẩn, điều kiện



8	Phùng Thị Xuân Bình	QLKH&HTQT	Trưởng phòng/ Giảng viên chính	V.07.01.02	01/03/2021	2/8	4,74	- CSTĐ CS năm học 2017-2018 - CSTĐ CS năm học 2018-2019	Năm 2020: HTTNV Năm 2021: HTTNV Năm 2022: HTTNV	Không	09 tháng	01/06/2023	3/8	5,08	Đủ tiêu chuẩn, điều kiện
9	Nguyễn Đức Quang	KTĐ	Giảng viên	V.07.01.03	01/3/2021	5/9	3,66	- CSTĐ CS năm học 2017-2018 - CSTĐ CS năm học 2018-2019 - CSTĐ CS năm học 2019-2020	Năm 2020: HTTNV Năm 2021: HTTNV Năm 2022: HTXSNV	Không	09 tháng	01/06/2023	6/9	3,99	Đủ tiêu chuẩn, điều kiện
10	Nguyễn Tổ Tâm	KT&QL	Phụ trách khoa/Giảng viên chính	V.07.01.02	01/04/2021	2/8	4,74	- CSTĐ CS năm học 2020-2021 - CSTĐ CS năm học 2021-2022	Năm 2020: HTXSNV Năm 2021: HTXSNV Năm 2022: HTNV	Không	09 tháng	01/07/2023	3/8	5,08	Đủ tiêu chuẩn, điều kiện
11	Đặng Việt Hùng	KTĐ	Phó Trưởng khoa/Giảng viên	V.07.01.03	01/6/2021	7/9	4,32	- CSTĐ CS năm học 2017-2018 - CSTĐ CS năm học 2018-2019 - CSTĐ CS năm học 2019-2020 - CSTĐ CS năm học 2020-2021	Năm 2020: HTXSNV Năm 2021: HTXSNV Năm 2022: HTNV	Không	09 tháng	01/09/2023	8/9	4,65	Đủ tiêu chuẩn, điều kiện

Danh sách gồm 11 người./

(Signature)